

Số: 125/2019/QĐST-DS

Thành phố Tây Ninh, ngày 25 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 367/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận không trái pháp luật; không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đỗ Hữu P, sinh năm: 1958. Địa chỉ: Tổ 3, ấp A, xã B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị D, sinh năm: 1977. Địa chỉ: khu phố X, phường Y, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

2. Đồng Bị đơn:

2.1. Ông Đỗ Văn Đ, sinh năm: 1941. Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh;

2.2. Ông Đỗ Văn S, sinh năm: 1954. Địa chỉ: Tổ 3, ấp A, xã B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh;

2.3. Ông Đỗ Kim C, sinh năm: 1955. Địa chỉ: ấp Hiệp An, xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

2.4. Ông Đỗ Văn H, sinh năm: 1957. Địa chỉ: Tổ 3, ấp A, xã B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

2.5. Bà Đỗ Thị M, sinh năm: 1960. Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Đặng Thị U, sinh năm: 1949;

3.2. Anh Đỗ Thành C, sinh năm: 1978;

3.3. Anh Đỗ Cao T, sinh năm: 1981;

3.4. Anh Đỗ Minh T, sinh năm: 1983;

Cùng trú tại địa chỉ: Tổ 3, ấp A, xã B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đỗ Hữu P được quyền quản lý, sử dụng và đứng tên chủ quyền sử dụng đối với di sản thừa kế do cụ Đỗ Văn C và cụ Lâm Thị L để lại là phần đất diện tích 180m², được UBND huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh cấp giấy CNQSDĐ số S 715058, vào sổ cấp giấy CNQSDĐ số 02378 QSDĐ/151/QĐ-UB cấp ngày 29-12-2000, thửa cũ số 2221, tờ bản đồ số 2; diện tích đo đạc thực tế là 274 m², sổ thửa mới 20, tờ bản đồ mới số 16, địa chỉ thửa đất tại ấp Tân Trung, xã Tân Bình, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh do cụ Đỗ Văn C đứng tên chủ sử dụng;

Ghi nhận các đồng thừa kế ông Đỗ Văn S (Người thừa kế thế vị: Bà Đặng Thị U, anh Đỗ Thành C, anh Đỗ Cao T và anh Đỗ Minh T); Ông Đỗ Kim C; Ông Đỗ Văn H từ chối nhận phần di sản thừa kế được hưởng theo quy định pháp luật và thống nhất giao lại cho ông Đỗ Hữu P được quyền quản lý, sử dụng, đứng tên chủ sử dụng.

Riêng một suất di sản thừa kế bà Đỗ Thị M được hưởng theo quy định pháp luật trị giá thành tiền là 418.665.000 đồng (theo kết quả đo đạc, thẩm định giá của Hội đồng định giá thành phố Tây Ninh lập ngày 02-10-2019 phần đất trị giá 2.000.000.000 đồng và căn nhà trị giá 93.328.000 đồng) thì ông Đỗ Hữu P có trách nhiệm hoàn lại cho bà M.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, bà M có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông P chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng ông P còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thanh toán tương ứng với thời gian chậm thanh toán theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015;

Về án phí sơ thẩm dân sự:

Ông Đỗ Hữu P là người cao tuổi theo quy định tại Điều đ, Khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên ông không phải chịu tiền án phí và ông không phải nộp tiền tạm ứng án phí

nên không được hoàn trả lại.

Bà Đỗ Thị M phải chịu án phí theo giá trị tài sản được nhận là 10.373.000 đồng (Mười triệu ba trăm bảy mươi ba nghìn đồng);

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố TN;
- Chi cục THA TP.TN;
- Tòa án ND tỉnh Tây Ninh;
- Lưu HS, tập án (V).

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Văn Lắm